

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 05-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa;

Ông Nguyễn Văn Độ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1983 tại An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Kinh X, xã Định T, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Ngô Văn N và bà Lê Thị N; có vợ tên Phạm Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Đinh Văn H, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ X, khu phố Đồng S, thị trấn Lai U, huyện Bầu B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Đặng Chí K, Đặng Chí H, Đặng Thanh Đ, Nguyễn Duy T, Võ Thành T, Trần Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T và ông Đinh Văn H có mối quan hệ quen biết thông qua bữa tiệc tất niên do ông Trần Văn T tổ chức tại tổ X, khu phố S, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương. Tại đây hai bên xảy ra mâu thuẫn cụ thể như sau: Khoảng 17 giờ ngày 16-01-2022, ông H được ông T mời ăn tất niên cùng nhóm công nhân xây dựng của ông T. Trong bữa tiệc tất niên có nhóm công nhân của ông Nguyễn Duy T cùng tham dự

trong đó có Ngô Văn T. Cả nhóm nhậu đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Ngô Văn T cùng những người làm chung ra quán nước phía trước ngôi đợi ông T chờ về công trình. Khi ông T đi ra xe thì Võ Thành T là công nhân của ông T ra kêu ông T quay lại nhậu thì ông T không đồng ý sau đó Võ Thành T rút chìa khóa xe của ông T rồi bỏ vào tiệm. Lúc này ông T đi vào tiệm đòi chìa khóa thì hai bên xảy ra mâu thuẫn. Thấy vậy Ngô Văn T cùng Đặng Chí H và Đặng Thanh Đ là hai công nhân của ông T đi vào tìm cách can ngăn, lúc này ông H cũng từ trong tiệm chạy ra ngăn cản thì bị Ngô Văn T dùng hai tay đẩy mạnh vào phần ngực của ông H làm ông H té ngã ngửa ra sau đầu đập xuống đường nhựa. Sau đó ông H được đưa đi đến bệnh viện cấp cứu còn Ngô Văn T được ông Tỉnh chở về công trình tại huyện Bắc Tân Uyên. Đến ngày 17-01-2022, bà Lưu Thị T là vợ của ông H đã làm đơn trình báo sự việc lên Cơ quan điều tra. Qua làm việc Ngô Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 13-3-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 37 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương giám định tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành vết thương của bị hại Đinh Văn H. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 315/2022/GDPY của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não: Dập não xuất huyết thái dương phải, máu tụ dưới màng cứng xuất huyết khoang dưới nhện rải rác bán cầu phải - trán - đỉnh trái, xuất huyết não thất bên, nứt sọ đỉnh phải, đã phẫu thuật mở sọ giải áp, lấy máu tụ dưới màng cứng và não dập bán cầu phải vết mổ 25 x 0,5 cm vết sẹo lành. Di chứng: Khuyết sọ thái dương - đỉnh phải kích thước 10 x 08 cm đã đắp mảnh vá sọ bằng kim loại. Yếu nửa người trái sức cơ tay trái 3/5, sức cơ chân trái 4/5 còn lại đi được.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 54% căn cứ theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể kèm theo Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28-8-2019 do Bộ y tế ban hành về “Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định về tâm thần”.

3. Về cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương sọ não: Dập não xuất huyết thái dương trái, máu tụ dưới màng cứng xuất huyết khoang dưới nhện rải rác bán cầu phải, trán, đỉnh trái, xuất huyết não thất bên, nứt sọ đỉnh trái: Chấn thương sọ não kín không có vết thương ngoài da khả năng do vật tày tác động vào vùng đầu gây ra.

Tại Công văn số 272 ngày 30-5-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng về việc trao đổi đối với Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương về cơ chế hình thành thương tích của ông Đinh Văn H có khả năng do bị té ngã đập đầu hay do một vật khác tác động nên. Tại Văn bản trả lời số 88 ngày 04-7-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương thể hiện: Thương tích của ông H là chấn thương sọ não kín, không có vết thương ngoài da, khả năng là do vật tày tác động vào vùng đầu gây ra. Tuy nhiên thương tích này là do té ngã xuống đường (tác động gián tiếp) hay do một

vật gì tác động vào đầu thì về mặt cơ chế hình thành thương tích khả năng xảy ra tương tự nhau.

Cáo trạng số 89/CT-VKSBB ngày 11-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Văn T mức hình phạt tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung truy tố, luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của bản thân, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 16-01-2022 tại tổ X, khu phố S, thị trấn L huyện B, tỉnh Bình Dương do mâu thuẫn trong lúc can ngăn người khác ép uống rượu nên bị cáo Ngô Văn T đã dùng tay đẩy mạnh bị hại làm bị hại té ngã ngửa ra sau đầu đập mạnh xuống đường nhựa đất gây thương tích 54% (năm mươi bốn phần trăm). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an nơi bị cáo gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nóng giận nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại. Xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù bởi bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo có bà nội được Nhà nước truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng và có 02 người bác là liệt sĩ, có công với cách mạng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm chi phí nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có, không xem xét giải quyết.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm a Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Các Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Nghị Quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị Quyết số

02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án (05-01-2023).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Định T, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Ủy ban nhân dân xã Định Thành A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Duy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hòa

Nguyễn Văn Độ

Phạm Anh Duy

